

THÔNG BÁO**Công bố giá vật liệu xây dựng quý I năm 2024
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định của UBND tỉnh: số 17/2017/QĐ-UBND ngày 08/8/2017 ban hành quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh; số 3780/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 giao nhiệm vụ thực hiện xác định và công bố giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh; số 3617/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 ban hành Quy chế phối hợp thực hiện xác định và công bố giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Trên cơ sở xem xét thông tin giá vật liệu xây dựng quý I năm 2024 của các cơ quan chuyên môn hoặc của UBND các huyện, thị xã, thành phố (*theo Phụ lục I đính kèm*) và các đơn vị sản xuất, kinh doanh, khai thác vật liệu xây dựng được tiếp nhận tại Sở Xây dựng; trên cơ sở ý kiến phối hợp của Sở Tài chính tại Công văn số 1053/STC-GCS ngày 09/4/2024; Sở Xây dựng thông báo công bố giá vật liệu xây dựng chủ yếu sử dụng trong các công trình đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam quý I năm 2024, với các nội dung sau:

1. Giá vật liệu xây dựng chủ yếu sử dụng trong các công trình đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam quý I năm 2024 theo Phụ lục II đính kèm.

2. Quản lý về giá vật liệu xây dựng:

- Giá vật liệu xây dựng được công bố là tài liệu để các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan tham khảo trong việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Giá vật liệu xây dựng được công bố là giá tại chân công trình ở trung tâm các huyện, thị xã, thành phố hoặc giá tại khu vực nhất định theo ghi chú cụ thể hoặc giá tại nơi sản xuất tùy theo loại vật liệu xây dựng. Giá vật liệu đến hiện trường công trình được xác định bằng giá trong phạm vi khu vực trung tâm các huyện, thị xã, thành phố (hoặc giá tại khu vực nhất định theo ghi chú cụ thể hoặc giá tại nơi sản xuất tùy theo loại vật liệu xây dựng) cộng (+) chi phí vận chuyển và các chi phí liên quan theo phương pháp tính tại các quy định hiện hành đảm bảo mức giá so sánh phù hợp, hiệu quả quản lý chi phí.

- Đối với các loại vật tư, vật liệu không có trong công bố giá tại Thông báo này: Chủ đầu tư tham khảo mức giá được công bố của các quý gần nhất hoặc tham khảo mức giá được công bố tại các địa phương lân cận hoặc tổ chức khảo sát, thu thập thông tin, báo giá hoặc các kênh thông tin điện tử của nhà sản xuất và chịu trách nhiệm về thông tin giá cung cấp để làm cơ sở cho việc lập, quản lý chi phí xây dựng công trình; đảm bảo các quy định về quản lý vật liệu xây dựng tại Nghị định số 09/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ.

- Trong quá trình lập, quản lý chi phí đầu tư, đề nghị các đơn vị liên quan khi áp dụng, tham khảo giá vật liệu xây dựng và sử dụng vật liệu xây dựng cho công trình phải thu thập thông tin giá từ nhà sản xuất hoặc nhà cung ứng có giấy phép kinh doanh theo quy định của pháp luật; các loại vật liệu đưa vào sử dụng cho công trình phải đảm bảo được hợp quy, hợp chuẩn và đủ điều kiện lưu thông trên thị trường theo quy định; giá vật liệu được lựa chọn đưa vào phương án quản lý chi phí phải được khảo sát, so sánh lựa chọn mức giá phù hợp, đáp ứng khả năng cung ứng, trữ lượng, phù hợp với mục đích theo tài liệu pháp lý khai thác hoặc cung ứng, đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

- Các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật về thông tin, nội dung và mức giá tại văn bản và hồ sơ cung cấp cho Sở Xây dựng, Sở Tài chính và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố: Chịu trách nhiệm về sự đầy đủ của số lượng, chính xác về mức giá của các loại vật liệu, sản phẩm vật liệu xây dựng được khai thác, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn mà địa phương cung cấp trong danh mục đề nghị công bố giá.

- Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng; các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực đầu tư xây dựng thực hiện đầy đủ các nội dung theo Quy chế phối hợp thực hiện xác định và công bố giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh được UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 3617/QĐ-UBND ngày 08/12/2021.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Xây dựng, Sở Tài chính để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Sở: TC, GTVT, NN&PTNT, CT, KH&ĐT, TN&MT (biết);
- Cục thuế tỉnh (biết);
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh (biết);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (biết);
- Các cơ quan, đơn vị liên quan (biết);
- Đăng tải Cổng TTĐT Sở Xây dựng;
- Lưu: QLHT, VT, VP, QLQH, QLXD, Q5.

D:\So Xây dựng\quang\năm 2024\giá VLXD\quy lcong bo\TB.docx

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**